

Bản án số: 05/2025/HNGĐ - ST
Ngày: 18- 02- 2025
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thy Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đời.

2. Bà Võ Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Lan – Thư ký Tòa án của TAND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 02 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 209/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2024 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2024/QĐXX-ST ngày 31 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2025/QĐST- HPT ngày 20 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà Lê Thị Thu V, sinh năm: 1987.

Nơi thường trú: Tổ 06, thôn 02, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Nơi ở hiện tại: Số 41 đường T, phường T1, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

*** Bị đơn:** Ông Phan Sĩ H, sinh năm: 1977.

Nơi thường trú: Tổ 06, thôn 02, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Nơi ở hiện tại: Số 41 đường T, phường T1, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Lê Thị Thu V trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà xây dựng gia đình với ông Phan Sĩ H vào năm 2007, hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại Hồng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do ông H thường xuyên nhậu nhẹt, bạo lực gia đình, đánh đập vợ con, tiền bạc làm ra ông H không đưa cho bà để lo cho gia đình, con cái, ông H thường ghen tuông vô cớ, thường xuyên xúc phạm sỉ nhục bà, thậm chí bạo lực tình dục đối với bà. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2023 đến nay, không ai có trách nhiệm gì với nhau. Nay bà xác định về tình cảm không còn thương yêu ông H, nếu kéo dài cuộc hôn nhân này cũng không đem lại hạnh phúc, vì vậy bà xin được ly hôn với ông H.

- Về nuôi con chung: Bà Lê Thị Thu V xác định có 03 con chung là Phan Thị Ngọc H, sinh ngày 29/6/2007; Phan Thanh H, sinh ngày 20/01/2011 và Phan Thanh H2, sinh ngày 25/9/2020. Nếu ly hôn bà V có nguyện vọng xin được nuôi cả ba người con và yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi hai người con nhỏ mỗi tháng 2.000.000đồng.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thị Thu V xác định tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Lê Thị Thu V xác định không có nợ chung.

* Tại bản tự khai cũng như tại phiên toà bị đơn ông Phan Sĩ H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông xây dựng gia đình với bà Lê Thị Thu V vào năm 2007, hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại Hồng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

Vợ chồng chung sống đến cuối năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do quan điểm sống, tính tình không hợp nên thường phát sinh cãi vã, bất hòa, do ông đi làm cả ngày về nhà thấy vợ đứng nói chuyện với người đàn ông khác nên bực tức ông có đánh vợ, trong cuộc sống bà V thường hay hắt hủi ông, đuổi ông đi ra khỏi nhà từ đó ông nghi ngờ vợ có quan hệ với người khác, không chịu ngủ chung với ông. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2023 đến nay, không ai có trách nhiệm gì với nhau. Nay ông xác định về tình cảm ông vẫn còn thương yêu bà V, nguyện vọng của ông mong muốn Tòa án hoà giải để cho vợ chồng ông được đoàn tụ.

- Về nuôi con chung: Ông H xác định có 03 con chung là Phan Thị Ngọc H, sinh ngày 29/6/2007; Phan Thanh H, sinh ngày 20/01/2011 và Phan Thanh H2, sinh ngày 25/9/2020. Nếu vợ chồng ly hôn ông đồng ý giao cả ba người con

cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng, ông cấp dưỡng nuôi hai người con nhỏ mỗi tháng 2.000.000đồng.

- Về tài sản chung: Ông Phan Sĩ H xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Phan Sĩ H xác định không có nợ chung.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết:

* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa bà Lê Thị Thu V đối với ông Phan Sĩ H. Đề nghị HĐXX xử cho bà Lê Thị Thu V được ly hôn với ông Phan Sĩ H.

- Về con chung: Giao cả ba con chung Phan Thị Ngọc H, sinh ngày 29/6/2007; Phan Thanh H, sinh ngày 20/01/2011 và Phan Thanh H2, sinh ngày 25/9/2020 cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi. Ông Phan Sĩ H cấp dưỡng nuôi hai người con nhỏ mỗi tháng 2.000.000đồng.

- Về tài sản chung, nợ chung: không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Đây là vụ án Ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Bị đơn đang cư trú tại số 41 đường T, phường T1, quận S, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn và bị đơn xây dựng gia đình với nhau vào năm 2007, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại Hồng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[3] Vợ chồng chung sống được một thời gian đến cuối năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do quan điểm sống tính tình vợ chồng không hợp nên thường xuyên cãi vã to tiếng với nhau, vợ chồng không tin tưởng nhau về tình cảm, nói năng xúc phạm nhau nhiều điều, có lúc đánh đập nhau gây ồn ào trong gia đình được tổ dân phố và công an phường can thiệp giải quyết dẫn

đến tình cảm vợ chồng không cùng tiếng nói chung, sống không hạnh phúc. Do mâu thuẫn xảy ra nên vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2023 đến nay, không ai có trách nhiệm gì với nhau. Quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa nguyên đơn xác định tình cảm không còn yêu thương bị đơn nên nguyên vọng xin được ly hôn. Còn bị đơn xác định về tình cảm vẫn còn thương yêu nguyên đơn, nguyên vọng của bị đơn mong muốn Tòa án hoà giải để cho vợ chồng được đoàn tụ.

[4] Xét yêu cầu của các bên đương sự thì thấy: Hạnh phúc vợ chồng chỉ thật sự đạt được khi cả vợ lẫn chồng cùng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ thực hiện các công việc trong gia đình. Thế nhưng đối với vợ chồng ông bà thì không làm được điều đó. Từ khi mâu thuẫn phát sinh ông, bà chưa có biện pháp gì để tháo gỡ những vướng mắc, bất đồng xảy ra trong cuộc sống mà mỗi người thích làm gì thì làm dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, không có tiếng nói chung, đồng thời cách cư xử của bị đơn làm cho mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng hơn, hố sâu ngăn cách giữa hai vợ chồng quá lớn không thể hàn gắn được, mặc khác yêu cầu xin được đoàn tụ của bị đơn, nguyên đơn không chấp nhận. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy HĐXX căn cứ Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin được ly hôn của nguyên đơn là phù hợp. Vấn đề xin đoàn tụ của bị đơn Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Về nuôi con chung: Con chung giữa nguyên đơn và bị đơn có 03 người là Phan Thị Ngọc H, sinh ngày 29/6/2007; Phan Thanh H, sinh ngày 20/01/2011 và Phan Thanh H1, sinh ngày 25/9/2020. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn thống nhất thoả thuận giao cả ba người con cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi. Bị đơn cấp dưỡng nuôi hai con nhỏ mỗi tháng 2.000.000đồng. Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con vào ngày 15 hàng tháng, kể từ tháng 3/2025 cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi. Xét sự tự nguyện thoả thuận của các bên đương sự về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, phù hợp với điều kiện thực tế của các bên đương sự nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về tài sản chung: Nguyên đơn và bị đơn xác định tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[7] Về nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn xác định không có nợ chung nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí:

- Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đồng nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con định kỳ 300.000đồng bị đơn phải chịu.

[9] Đối với ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng thấy phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa nguyên đơn bà Lê Thị Thu V đối với bị đơn ông Phan Sĩ H.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Lê Thị Thu V được ly hôn với ông Phan Sĩ H (Giấy chứng nhận kết hôn số 167, quyển số 01 ngày 23/01/2007, tại Ủy ban nhân dân xã Đại Hồng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam không còn giá trị pháp lý).

2. Về nuôi con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa bà Lê Thị Thu V và ông Phan Sĩ H về việc nuôi con chung như sau:

- Giao cả ba con chung là Phan Thị Ngọc H, sinh ngày 29/6/2007; Phan Thanh H, sinh ngày 20/01/2011 và Phan Thanh H1, sinh ngày 25/9/2020 cho bà Lê Thị Thu V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi. Ông Phan Sĩ H cấp dưỡng nuôi hai con Phan Thanh H và Phan Thanh H1 mỗi tháng 2.000.000đồng (Hai triệu đồng). Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con vào ngày 15 hàng tháng, kể từ tháng 3/2025 cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Cả hai bên đương sự đều được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án

xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Án phí HNGĐ sơ thẩm 300.000 đồng nguyên đơn bà Lê Thị Thu V phải chịu. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng biên lai thu số 003087 ngày 19 tháng 11 năm 2024.

Án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con định kỳ 300.000đồng bị đơn ông Phan Sĩ H phải chịu.

Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận :

- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND xã Đại Hồng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thị Thy Tuyết

